

*Bản án số: 40/2021/HSST
Ngày: 12/3/2021*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Thông

Ông Đỗ Quang Khánh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Nhật Huy- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST- HS ngày 22/02/2021 đối với bị cáo:

Trương Minh T, sinh năm 1994, tại Tuyên Quang; Nơi ĐKKHKT: xã T1, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; chỗ ở: lang thang không nơi ở cố định; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Đình T2 và bà Nguyễn Thị Hồng Đ; TATS: Không; Danh bản, chỉ bản số **617** của Công an quận Cầu Giấy. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/11/2020. Hiện bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Nguyễn Ngọc H – Sinh năm: 1972 (Vắng mặt)

ĐKKHKT: Tổ 36 phường T3, Cầu Giấy, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3/2020, Trương Minh T từ Tuyên Quang đến Hà Nội tìm việc làm nhưng không tìm được nên đã sống lang thang và ngủ tại ghế đá trong các công viên. Khoảng 0 giờ ngày 05/11/2020, T đến khu vực sân vui chơi Trung Kính Hạ thuộc phường T3, Cầu Giấy, Hà Nội để ngủ tại ghế đá. Đến khoảng 6 giờ cùng ngày, T tỉnh dậy, do đói nên T đã nảy sinh ý định xem ai sơ hở sẽ trộm cắp tài sản bán lấy tiền. T đi xung quanh khu vực sân chơi thì phát hiện 01 xe đạp địa hình nhãn hiệu Wittson màu bạc của anh Nguyễn Ngọc H (sinh năm: 1972, HKTT: Tổ 36 T3, Cầu Giấy, Hà Nội) đang để gần khu vực xà đu gần cổng sau, xe không khóa, không có người trông giữ. T tiến lại gần chiếc xe trên dùng hai tay cầm vào tay lái, dùng chân phải gạt chân chống sau đó ngồi lên xe đạp đi. Ngay lúc đó người dân phát hiện hô “Trộm xe đạp” và đuổi theo nên T đã đạp xe bỏ chạy theo hướng cổng sau khu vui chơi vào ngõ 123 T3. Lúc này, anh H đang tập thể dục gần đó nghe thấy người dân hô hoán đuổi theo T nên anh H cũng đuổi theo. Thấy thế, anh Phạm Hữu T4 (sinh năm: 1963, HKTT: Tổ 37 T3, Cầu Giấy, Hà Nội) đang tập thể dục gần đó cũng đuổi theo. Anh H và anh T4 đuổi theo T vào ngách 43/106 Trung Kính, Trung Hòa, Cầu Giấy thì bắt giữ được T. Sau đó, anh H báo Công an phường T3 đến rồi đã bàn giao T cùng tang vật để giải quyết.

Tại Cơ quan Công an, Trương Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của T phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ.

Theo Kết luận định giá tài sản số 473/TCKH-BBĐGHD ngày 05/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Cầu Giấy: 01 xe đạp địa hình nhãn hiệu Wittson màu bạc (đã qua sử dụng từ 5/2019) có giá trị là 20.000.000 đồng.

Qua rà soát, Cơ quan điều tra đã thu giữ được tại camera của nhà số 53 ngõ 123 T3, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội: hình ảnh T đang đạp xe đạp nêu trên bỏ chạy.

Đối với chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu Wittson màu bạc, qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Ngọc H. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh H. Sau khi nhận lại xe, anh H không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Cáo trạng số 18/CT - VKSCG ngày 19/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố Trương Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện VKS nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trương Minh T, xử phạt bị cáo T mức án tù từ 10 tháng tù đến 15 tháng tù. Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Trương Minh T trình bày lời nói sau cùng: bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối hận và mong muốn được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận định giá, lời khai người liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 6 giờ ngày 05/11/2020, tại khu vực sân vui chơi Trung Kính Hạ thuộc phường T3, Cầu Giấy, Hà Nội, Trương Minh T đã có hành vi trộm cắp 01 xe đạp địa hình nhãn hiệu Wittson màu bạc trị giá 20.000.000 đồng của anh Nguyễn Ngọc H.

Hành vi nêu trên của bị cáo T đã xâm phạm đến khách thể là quyền tài sản của người khác, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Nhận xét về nhân thân và lượng hình đối với bị cáo: Tính chất hành vi phạm tội thể hiện: bị cáo là một thanh niên đã trưởng thành, có hiểu biết về pháp luật, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song do tham lam tư lợi không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân nên bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo

đều thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[4] Về tang vật: Không

[5] Về dân sự: Anh Nguyễn Ngọc H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên Tòa không xét.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trương Minh T** phạm tội **Trộm cắp tài sản**.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Minh T **12 (mười hai)** tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 05/11/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Không

3. Về dân sự: Không

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trương Minh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng.
- Lưu Hồ sơ, lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hằng